

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/DS-ST

Ngày: 27-9-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Long

Bà Trần Thị Mỹ Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MT: không tham gia

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 7 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng C

Trụ sở: Tòa nhà C, Bán đảo L, H, H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết T- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy N - Giám đốc Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long

Theo văn bản ủy quyền số 7300/QĐ – NHCS, ngày 19/9/2019

Đại diện theo ủy quyền của bà N: anh Dương Nguyễn Hữu P - Phó Giám đốc Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt)

Theo văn bản ủy quyền số 223/QĐ – NHCS, ngày 05/10/2023

Sau đây gọi tắt nguyên đơn là Ngân hàng.

Bị đơn:* Ông **Nguyễn Minh D, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 7 năm 2024, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long do anh Dương Nguyễn Hữu P đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào ngày 30/6/2016, Ngân hàng cho ông Nguyễn Minh D vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất 8.25%/năm, thời hạn vay 05 năm (đến hạn trả ngày 12/6/2021) và gia hạn đến ngày 12/8/2023), lãi suất quá hạn 130% lãi suất khi cho vay.

Sau khi vay ông D có thực hiện nghĩa vụ trả lãi cho Ngân hàng, tuy nhiên đến hạn trả gốc ông D không trả cho Ngân hàng, lãi trả đến ngày 11/7/2023 thì ông D ngưng không trả tiếp.

Do nguồn vốn cho vay của Ngân hàng được cấp từ ngân sách Nhà nước. Vì vậy Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Minh D trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 7.000.000 đồng, lãi tính từ ngày 12/7/2023 đến ngày 12/6/2024 số tiền là 678.760 đồng, yêu cầu ông D trả lãi tiếp đến khi thanh toán hết nợ với mức lãi suất là 130% lãi suất cho vay.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có thông báo cho bị đơn ông Nguyễn Minh D biết về việc thụ lý vụ án cũng như các yêu cầu khởi kiện và tài liệu, chứng cứ của Ngân hàng cung cấp, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông D vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long do anh Dương Nguyễn Hữu P đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Minh D vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M do anh Dương Nguyễn Hữu P đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Minh D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn khoản 2 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Ngân hàng và ông Nguyễn Minh D.

[2] Về nội dung: vào ngày 30/6/2016, Ngân hàng cho ông Nguyễn Minh D vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất 8.25%/năm, thời hạn vay 05 năm (đến hạn trả ngày 12/6/2021) và gia hạn đến ngày 12/8/2023), lãi suất quá hạn là 130% lãi suất cho vay

Sau khi vay ông D đến hạn trả gốc ông D chưa trả cho Ngân hàng, lãi chỉ trả đến ngày 11/7/2023, do đó ông D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Quá trình giải quyết, ông D đã được Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng ông D vắng mặt không có lý do.

Tại văn bản số 210/CV-NHCS ngày 17/9/2024 của Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M xác định hiện ông D còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 7.000.000 đồng, lãi tính từ ngày 12/7/2023 đến ngày 18/9/2024 là 887.957 đồng.

Do đó, xét việc Ngân hàng yêu cầu ông D trả gốc, lãi số tiền 7.887.957 cho Ngân hàng (trong đó gốc là 7.000.000 đồng, lãi tính từ ngày 12/7/2023 đến ngày 18/9/2024 là 887.957 đồng) và yêu cầu ông D tiếp tục trả lãi đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng với mức lãi suất 130% lãi suất khi cho vay là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% đối với số tiền buộc trả cho Ngân hàng là 394.000 đồng (7.887.957 đồng X 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự

2015; Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long.

Buộc ông Nguyễn Minh D có nghĩa vụ trả cho trả Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M, số tiền gốc, lãi là 7.887.957 đồng (bảy triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi bảy đồng).

Ông Nguyễn Minh D còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền gốc còn nợ với mức lãi suất nợ quá hạn theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay giữa Ngân hàng C –Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long và ông Nguyễn Minh D từ ngày 19/9/2024 đến khi ông D thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2/ Về án phí: Buộc ông Nguyễn Minh D phải nộp 394.000 đồng (Ba trăm chín mươi bốn nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng C1- Phòng giao dịch huyện M, Vĩnh Long số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005881 ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân huyện Mang Thít.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mang Thít;
- CC THA DS huyện Mang Thít;
- Phòng KTNV & THA TAT;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Tám